|  |
| --- |
| QUY TRÌNH THU THẬP THÔNG TIN VÀ GIÁM SÁT TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025[[1]](#footnote-1)  *(Ban hành kèm theo Công văn số 796 /BCĐTW-CTK ngày 05/6/2025*  *của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 trung ương)* |

PHẦN I  
 NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**1. Khái niệm**

a) Thu thập thông tin trong Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 (viết tắt là TĐTNN 2025) là hoạt động của điều tra viên thống kê (viết tắt là ĐTV) đến gặp trực tiếp đối tượng điều tra để phỏng vấn kết hợp với quan sát thực địa để nhập thông tin vào phiếu điều tra điện tử được cài đặt trên thiết bị thông minh (phiếu CAPI) hoặc thu thập thông tin gián tiếp thông qua sử dụng phiếu điều tra điện tử trên trang thông tin điện tử của TĐTNN 2025 (phiếu Webform) để đơn vị tự cung cấp thông tin.

b) ĐTV là người được Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 cấp xã, cấp huyện tuyển dụng và tập huấn về nghiệp vụ TĐTNN 2025 để thực hiện nhiệm vụ thu thập thông tin tại địa bàn.

c) Tổ trưởng là người được Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 cấp xã, cấp huyện tuyển dụng và tập huấn về nghiệp vụ TĐTNN 2025 để thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành và giám sát các ĐTV trong tổ điều tra được phân công phụ trách.

d) Giám sát viên các cấp là công chức, viên chức am hiểu về chuyên môn nghiệp vụ thống kê được Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 các cấp tuyển dụng và tập huấn về nghiệp vụ TĐTNN 2025 để thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành và giám sát thực hiện Phương án TĐTNN 2025.

Đối với những địa phương không thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện hoặc cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện chỉ đạo Đội Thống kê cấp huyện hoặc Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo công chức Văn phòng - thống kê cấp xã tuyển chọn tổ trưởng và ĐTV.

**2. Mục đích, yêu cầu và phạm vi giám sát**

***a) Mục đích***

- Tiến hành công tác giám sát việc thực hiện Phương án TĐTNN 2025 nhằm phát hiện những vướng mắc, thiếu sót và tồn tại nhất là các lỗi mang tính hệ thống gặp phải trong việc tổ chức thực hiện TĐTNN 2025 tại địa bàn, giúp Ban Chỉ đạo các cấp có biện pháp giải quyết kịp thời;

- Đảm bảo việc thu thập thông tin được tiến hành theo đúng quy trình, nội dung hướng dẫn trong Phương án TĐTNN 2025;

- Đảm bảo tiến độ, chất lượng thông tin thu thập, bảo mật dữ liệu;

- Làm căn cứ đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng các trường hợp có thành tích xuất sắc, kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm các quy định trong quá trình thực hiện TĐTNN 2025.

***b) Yêu cầu***

*(1) Đối với điều tra viên thống kê và tổ trưởng*

Người được tuyển dụng làm ĐTV, tổ trưởng là những người có đủ điều kiện về sức khỏe, thời gian, đủ trình độ để tiếp thu và thực hiện tốt các hướng dẫn về quy trình và phiếu điều tra; có kinh nghiệm và hiểu biết về lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, nông thôn, nông dân và đời sống kinh tế - xã hội ở địa bàn; nhiệt tình và có trách nhiệm đối với công việc được phân công.

- Đối với điều tra viên thống kê

+ Được tập huấn nghiệp vụ điều tra theo đúng loại phiếu điều tra được phân công thực hiện.

+ Trực tiếp đến các đơn vị điều tra được phân công để thu thập thông tin trong phiếu điều tra theo đúng yêu cầu.

+ Phối hợp với tổ trưởng hoàn thành các công việc liên quan đến thu thập thông tin tại địa bàn điều tra được phân công.

+ Chịu trách nhiệm về thông tin thu thập của các phiếu điều tra được phân công ; đảm bảo bảo mật thông tin đã được thu thập từ các đơn vị điều tra.

- Đối với tổ trưởng

+ Tuyên truyền, giải thích mục đích, ý nghĩa của TĐTNN 2025 đến quần chúng nhân dân.

+ Nắm vững công việc, khối lượng và tiến độ thực hiện trong phạm vi các địa bàn được phân công. Xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của tổ trưởng và ĐTV để phân công nhiệm vụ; kiểm soát, đánh giá kết quả công việc rõ ràng, khách quan đối với từng thành viên trong tổ điều tra.

+ Hiểu rõ nội dung, yêu cầu các chỉ tiêu trong phiếu điều tra để hướng dẫn, giám sát ĐTV trong quá trình phỏng vấn đối tượng điều tra. Nắm vững các quy trình, thủ tục liên quan trực tiếp đến công tác thu thập thông tin tại địa bàn. Thực hiện nghiêm túc quy định về bảo mật thông tin thu thập được từ các đơn vị điều tra và hướng dẫn ĐTV thực hiện nghiêm túc quy định về bảo mật thông tin cá nhân và các thông tin thu thập trên phiếu điều tra.

+ Hiểu biết về tình hình kinh tế - xã hội, phong tục, tập quán của địa phương, giao thông đi lại tại địa bàn điều tra.

+ Có kế hoạch và phương pháp làm việc rõ ràng; thực hiện đánh giá rút kinh nghiệm và thường xuyên giám sát các ĐTV được phân công quản lý.

+ Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 các cấp về hoạt động thu thập thông tin của ĐTV, số lượng và chất lượng các phiếu điều tra thuộc địa bàn được phân công.

+ Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành, phân công, chỉ đạo, đôn đốc các ĐTV trong tổ điều tra thực hiện việc thu thập thông tin các đơn vị điều tra theo yêu cầu; trực tiếp giám sát, nghiệm thu các phiếu điều tra từ ĐTV thuộc quyền quản lý.

*(2) Đối với giám sát viên trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện*

- Xây dựng kế hoạch giám sát chi tiết để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi tiến hành giám sát; báo cáo kết quả giám sát theo quy định.

- Tiến hành giám sát thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình thu thập thông tin tại địa bàn. Trong đó, tập trung vào các nội dung: công tác tập huấn nghiệp vụ và sử dụng công nghệ thông tin, công tác tuyên truyền, công tác thu thập thông tin, công tác giám sát của Ban Chỉ đạo các cấp, đồng bộ dữ liệu, công tác nghiệm thu.

- Đảm bảo không bị trùng lặp, chồng chéo công việc giữa các đoàn, các cấp giám sát, gây khó khăn, phiền hà cho cấp thực hiện trong quá trình thực hiện hoạt động giám sát.

- Xử lý, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ban Chỉ đạo cùng cấp xử lý theo thẩm quyền.

- Hoạt động giám sát phải đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực và kịp thời.

***c) Phạm vi giám sát***

- Giám sát trực tuyến thực hiện đối với tất cả các nội dung quy định tại Phương án TĐTNN 2025 trên phạm vi cả nước.

- Giám sát trực tiếp: tập trung vào công tác tập huấn nghiệp vụ, công tác tuyên truyền TĐTNN 2025 và công tác thu thập thông tin tại thực địa. Đối với hoạt động thu thập thông tin, thực hiện việc giám sát trực tiếp đối với 04 loại phiếu điều tra, gồm: Phiếu 02/TĐTNN-HTB, Phiếu 03/TĐTNN-HM, Phiếu 04/TĐTNN-TT, Phiếu 06/TĐTNN-XA. Phạm vi giám sát trực tiếp: Tại một số địa bàn điều tra và ĐTV được chọn ngẫu nhiên; giám sát tại một số đơn vị cấp xã.

**3. Thời gian giám sát**

Giám sát trực tuyến và giám sát trực tiếp được thực hiện trong suốt quá trình điều tra tại địa bàn từ ngày 15/6/2025 - 30/7/2025. Thời gian giám sát được quy định cụ thể trong kế hoạch giám sát của từng cấp.

**4. Cấp giám sát và lực lượng tham gia giám sát**

***a) Cấp giám sát***

- Cấp trung ương do Ban Chỉ đạo trung ương tổ chức thực hiện: Tiến hành giám sát đối với Ban Chỉ đạo và giám sát viên (viết tắt là GSV) cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; tổ trưởng và ĐTV.

- Cấp tỉnh do Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tổ chức thực hiện: Tiến hành giám sát đối với Ban Chỉ đạo và GSV cấp huyện, cấp xã; tổ trưởng và ĐTV.

- Cấp huyện do Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức thực hiện: Tiến hành giám sát đối với Ban Chỉ đạo cấp xã; tổ trưởng và ĐTV.

- Cấp xã do Ban Chỉ đạo cấp xã tổ chức thực hiện: Tiến hành giám sát đối với tổ trưởng và ĐTV.

***b) Lực lượng tham gia giám sát***

*(1) Lực lượng giám sát ở trung ương*

- Thành viên Ban Chỉ đạo trung ương;

- Lãnh đạo Cục Thống kê;

- Thành viên Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo trung ương;

- Công chức, viên chức được trưng tập tham gia giám sát TĐTNN 2025 của Cục Thống kê;

- Công chức, viên chức khác do Ban Chỉ đạo trung ương hoặc Lãnh đạo Cục Thống kê yêu cầu.

*(2) Lực lượng giám sát ở địa phương*

- Thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, huyện, xã;

- Lãnh đạo Chi cục Thống kê cấp tỉnh;

- Lãnh đạo Đội Thống kê cấp huyện;

- Thành viên Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, huyện;

- Công chức Chi cục Thống kê cấp tỉnh và Đội Thống kê cấp huyện.

*(3) Nhiệm vụ của lực lượng giám sát*

- Căn cứ Phương án TĐTNN 2025, các quy trình nghiệp vụ, kế hoạch và các hướng dẫn nghiệp vụ do Ban Chỉ đạo trung ương ban hành, GSV thực hiện việc giám sát theo đúng nhiệm vụ được phân công.

- Kịp thời xử lý những vướng mắc trong thẩm quyền, báo cáo Ban Chỉ đạo cùng cấp hoặc Ban Chỉ đạo cấp trên trường hợp vượt thẩm quyền.

- Báo cáo kết quả giám sát theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan của báo cáo.

**PHẦN II**

**NỘI DUNG THU THẬP THÔNG TIN**

**1. Đối với điều tra viên thống kê**

ĐTV thực hiện thu thập thông tin theo các bước sau:

***a) Công tác chuẩn bị trước thời điểm điều tra***

(1) Nhận tài liệu điều tra

ĐTV nhận các tài liệutừ tổ trưởng ít nhất 1 ngày trước thời điểm điều tra, gồm các tài liệu sau:

- Danh sách địa bàn điều tra, danh sách đơn vị điều tra thực hiện phiếu CAPI và thực hiện phiếu Webform.

- Thẻ ĐTV để sử dụng trong suốt quá trình thu thập thông tin tại địa bàn.

- Cài đặt phiếu CAPI trên thiết bị di động.

- Nhận tài khoản và mật khẩu của ĐTV để truy cập vào các phiếu điều tra điện tử (phiếu CAPI và phiếu Webform).

- Nhận địa chỉ đường link điều tra trực tuyến đối với Phiếu Webform, tên tài khoản và mật khẩu để sử dụng.

- Nhận địa chỉ đường link kết nối truy cập Cổng Thông tin điện tử của cuộc điều tra để nhận các thông tin của TĐTNN 2025 như: các Sổ tay hướng dẫn, tài liệu tuyên truyền và giới thiệu về TĐTNN 2025...

(2) Khảo sát địa bàn điều tra

Trước khi tiến hành điều tra tại thực địa ĐTV cần sự giúp đỡ của tổ trưởng dân phố/trưởng thôn hoặc người dẫn đường để xem xét đặc điểm, tình hình địa bàn và đơn vị điều tra nhằm phát hiện những đối tượng điều tra có thể đi vắng trong suốt thời gian điều tra để lập kế hoạch điều tra phù hợp; xây dựng lịch phỏng vấn đối với từng đơn vị điều tra, chủ động liên hệ, thông báo để thống nhất thời gian thu thập thông tin.

(3) Phần mềm điều tra và thiết bị sử dụng

- Phần mềm điều tra phiếu CAPI: Phần mềm phiếu CAPI được cài đặt trên trên thiết bị di động của ĐTV; sau khi cài đặt phần mềm, thực hiện để tải danh sách các đơn vị điều tra về thiết bị. ĐTV kiểm tra danh sách các địa bàn điều tra và các đơn vị điều tra được phân công.

- ĐTV sử dụng thiết bị di động của cá nhân (máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh) để cài đặt phần mềm phiếu CAPI. Thiết bị di động của ĐTV đảm bảo được sạc đủ pin trước khi thu thập thông tin tại đơn vị điều tra; thiết bị điều tra được kết nối Internet để tải danh sách điều tra đã được phân công về thiết bị và thực hiện đồng bộ dữ liệu từ phiếu CAPI về máy chủ ngay sau khi hoàn thành phiếu hoặc đồng bộ trong ngày điều tra.

- Đối với phiếu Webform: ĐTV nhận địa chỉ đường link điều tra trực tuyến, tên tài khoản và mật khẩu sau đó đăng nhập để kiểm tra danh sách đơn vị điều tra được phân công và các tiện ích phần mềm phục vụ thực hiện nhiệm vụ. ĐTC sử dụng máy tính để bàn, máy tính xách tay hoặc các thiết bị điện tử di động như máy tính bảng, điện thoại thông minh để truy cập phiếu Webform và thực hiện nhiệm vụ.

***b) Thu thập thông tin tại địa bàn điều tra***

Thu thập thông tin tại địa bàn điều tra, ĐTV thực hiện tuần tự các bước sau:

(1) Kiểm tra thiết bị trước khi phỏng vấn, đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định, đã sạc đủ pin, được kết nối với Internet (trong trường hợp không thể kết nối Internet tại địa bàn điều tra, ĐTV cần đảm bảo đã tải danh sách bảng kê về thiết bị trước khi thực hiện phỏng vấn).

(2) Trang phục của ĐTV gọn gàng, nghiêm túc; không uống rượu, bia và các chất có cồn trước khi đến đơn vị điều tra thực hiện nhiệm vụ. ĐTV đeo thẻ ĐTV trước khi đến địa bàn điều tra.

(3) Khi đến đơn vị điều tra, ĐTV chào hỏi, giới thiệu bản thân.

(4) Giới thiệu ngắn gọn, rõ ràng mục đích, ý nghĩa của cuộc TĐTNN 2025.

***“TĐTNN 2025 là tổng điều tra thống kê quốc gia quy định tại Luật Thống kê do Thủ tướng Chính phủ quyết định thực hiện. Tổng điều tra này được thực hiện tại tất cả các hộ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, trang trại sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên cả nước. Thông tin do hộ/trang trại ông, bà cung cấp giúp Chính phủ, các cấp, các Ngành nghiên cứu và hoạch định chính sách phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và nâng cao đời sống nhân dân, nhất là cư dân nông thôn. Mọi thông tin thu thập từ hộ/trang trại ông, bà chỉ sử dụng cho cơ quan nhà nước xây dựng chính sách; không chia sẻ cho bất cứ ai.***

***Quá trình thu thập thông tin, điều tra viên thống kê sử dụng phiếu điều tra điện tử cài trên thiết bị di động để phỏng vấn và ghi phiếu. Rất mong hộ/ trang trại bớt chút thời gian và cung cấp thông tin chính xác.***

***Trân trọng cảm ơn”***

(5) Thông báo tới đơn vị điều tra về việc sử dụng thiết bị di động để thực hiện phỏng vấn (đối với phiếu CAPI), dự kiến thời gian thực hiện phỏng vấn và ghi chép thông tin. Đề nghị người cung cấp thông tin trả lời đầy đủ, chính xác các câu hỏi điều tra thống kê và trao đổi lại nếu câu hỏi không rõ nghĩa hoặc người cung cấp thông tin không hiểu câu hỏi.

(6) Thực hiện quy trình phỏng vấn và ghi chép thông tin vào phiếu điều tra như đã được tập huấn.

(7) Kiểm tra lại toàn bộ thông tin đã nhập trước khi kết thúc phỏng vấn.

(8) Đồng bộ (gửi) lên hệ thống công nghệ thông tin của TĐTNN 2025 ngay sau khi hoàn thành phỏng vấn hoặc cuối mỗi ngày điều tra.

(9) Giữ gìn thiết bị cẩn thận, tránh hư hỏng hoặc mất dữ liệu. Đảm bảo an toàn cá nhân trong suốt quá trình thực hiện TĐTNN 2025.

***c) Kiểm tra phiếu điều tra***

Phiếu điều tra điện tử tự động bắt logic các chỉ tiêu trong phiếu, tuy nhiên phần mềm vẫn không thể bắt được hết những trường hợp đặc thù của mỗi địa phương, do vậy vào cuối mỗi ngày, ĐTV cần kiểm tra, rà soát, hoàn chỉnh lại số phiếu đã phỏng vấn được trong ngày. ĐTV phải thường xuyên chú ý kiểm tra tính hợp lý, logic giữa các chỉ tiêu trong phiếu, nếu có sai sót kịp thời xác minh, hiệu chỉnh trước khi đồng bộ dữ liệu.

***d) Các lưu ý quan trọng đối với điều tra viên thống kê***

Trong quá trình thu thập thông tin tại địa bàn, kiểm tra và hoàn thiện cac phiếu điều tra, ĐTV cần nắm vững các yêu cầu, các kỹ năng và cách xử lý một số tình huống thường gặp. Cụ thể như sau:

(1) Yêu cầu đối với điều tra viên thống kê

- Phỏng vấn trực tiếp và đúng đối tượng điều tra

+ ĐTV phải trực tiếp đến đơn vị điều tra, gặp chủ hộ, chủ trang trại hoặc người đại diện đơn vị điều tra (người nắm vững tình hình hoạt động của hộ, đơn vị điều tra) để trực tiếp phỏng vấn và ghi thông tin vào phiếu điều tra.

+ Nghiêm cấm ĐTV phỏng vấn gián tiếp đối tượng điều tra.

+ Nghiêm cấm ĐTV tự điền thông tin vào phiếu điều tra khi không trực tiếp tiếp cận đơn vị điều tra.

- Không bỏ sót, không trùng lặp đơn vị điều tra

ĐTV phải phỏng vấn đầy đủ các đơn vị điều tra được giao. Nếu phát hiện tại địa bàn điều tra có những đơn vị còn thiếu trong bảng kê hoặc những đơn vị nằm ngoài phạm vi điều tra, ĐTV báo cáo tổ trưởng để xem xét xử lý.

- Bảo đảm đúng tiến độ quy định, không được làm ẩu, làm tắt

ĐTV có kế hoạch chủ động thực hiện khối lượng làm việc trong ngày cũng như trong cả đợt điều tra. Trong 2 - 3 ngày đầu tiên, ĐTV phỏng vấn số đơn vị điều tra dưới mức bình quân để làm quen dần và trao đổi, rút kinh nghiệm. Các ngày tiếp theo phải làm trên mức bình quân để bảo đảm đúng thời hạn quy định, không để ảnh hưởng đến tiến độ chung của cuộc TĐTNN. ĐTV không được làm tắt, làm ẩu, qua loa, đại khái, phải thực hiện đúng quy trình, quy định về phỏng vấn thu thập thông tin.

- Thực hiện đúng quy trình phỏng vấn, không được thay đổi nội dung của câu hỏi đã được in trong phiếu điều tra

ĐTV phải hỏi đúng nội dung trong phiếu điều tra. Nếu người trả lời không hiểu, ĐTV giải thích rõ hơn để đảm bảo thu thập đúng nội dung trong phiếu. Trường hợp ngôn ngữ địa phương khác với ngôn ngữ phổ thông, ĐTV có thể dùng ngôn ngữ địa phương thay cho các từ, ngữ phổ thông nhưng không được làm thay đổi nội dung của câu hỏi gốc. Cụ thể:

+ Hỏi đúng tuần tự các câu hỏi của phiếu điều tra, đọc đúng câu hỏi đã in trong phiếu (không được hỏi tắt, không được hỏi gộp);

+ Đối với những câu hỏi mà hộ khó trả lời (có thể do không hiểu rõ câu hỏi), ĐTV cần đọc lại câu hỏi hoặc giải thích ngắn gọn câu hỏi để người trả lời hiểu và trả lời thông tin;

+ Kiểm tra, xác minh lại thông tin với người trả lời nếu các câu trả lời không nhất quán hoặc ghi ngờ chưa chính xác;

+ Giữ nhịp độ phỏng vấn để tránh mất thời gian của hộ và của ĐTV và tránh hỏi quá nhanh. Sau khi đặt câu hỏi, cần có thời gian để người cung cấp thông tin trả lời.

- Bảo đảm tính khách quan trong quá trình phỏng vấn

ĐTV không được gợi ý mang tính dẫn dắt câu trả lời theo ý định chủ quan của mình mà để đối tượng được phỏng vấn tự trả lời.

ĐTV phải giữ thái độ trung lập với các thông tin được cung cấp (với câu trả lời của người cung cấp thông tin).

- Không tự ý suy diễn khi gặp những trường hợp đặc biệt

Khi gặp tình huống phát sinh ngoài những nội dung, hướng dẫn trong phiếu, ĐTV không được tự ý ghi kết quả theo suy diễn chủ quan mà phải hội ý với tổ trưởng, nếu cần phải xin ý kiến của Ban Chỉ đạo cấp trên.

- Bảo đảm tính bảo mật và an toàn của thông tin

Thông tin thu thập trong cuộc TĐTNN 2025 được bảo mật theo quy định của Luật Thống kê. ĐTV có trách nhiệm và nghĩa vụ giữ gìn, bảo quản các tài liệu điều tra an toàn và không được tiết lộ thông tin ghi trên phiếu cho người khác biết.

- Rà soát lại thông tin đã thu thập

+ Khi hoàn thành phỏng vấn đơn vị điều tra: ĐTV kiểm tra lại các phiếu đã phỏng vấn, kiểm tra câu trả lời của từng câu hỏi, bảo đảm không bỏ sót cũng như không thừa thông tin ở các câu hỏi, phát hiện các sai sót để sửa chữa kịp thời. Nếu cần thiết, ĐTV phải quay lại đơn vị điều tra để xác minh và sửa phiếu. Việc sửa lỗi phải thực hiện theo đúng quy định;

+ Cuối mỗi ngày điều tra, ĐTV phải kiểm tra lại tất cả các phiếu đã điều tra được trong ngày, kiểm tra lại các thông tin ghi trong phiếu bảo đảm đầy đủ, chính xác và hợp lý; lập kế hoạch trở lại đơn vị điều tra để xác minh thêm thông tin và hoàn thiện các phiếu chưa hoàn thành hoặc còn lỗi.

- Lưu giữ và xác minh thông tin

+ ĐTV cần lưu giữ phiếu điều tra đã hoàn thành trên thiết bị di động đến khi được thông báo xóa dữ liệu.

+ ĐTV cần phối hợp với tổ trưởng xác minh các thông tin do Ban Chỉ đạo các cấp gửi trong quá trình thu thập thông tin và trong quá trình hoàn thiện dữ liệu (nếu có).

(2) Một số kỹ năng cần thiết của điều tra viên thống kê

- Gây thiện cảm:Cần tạo cảm tình ban đầu của đối tượng được phỏng vấn để có được sự hợp tác tích cực của họ đối với cuộc TĐTNN 2025, qua đó tạo điều kiện thuận lợi trong khi phỏng vấn thu thập thông tin.

- Xưng hô phù hợp:Phiếu điều tra được thiết kế dùng chung cho mọi đối tượng điều tra, không phân biệt giới tính, độ tuổi của họ. Do đó, khi tiến hành phỏng vấn, ĐTV cần xưng hô cho phù hợp với người được phỏng vấn.

- Chào hỏi và cảm ơn: Khi chào hỏi xã giao cần chú ý theo phong tục tập quán từng vùng, miền, từng dân tộc; hỏi thăm tình hình mùa màng, công việc làm ăn của hộ, trang trại,…Trước khi rời đơn vị điều tra, kết thúc phỏng vấn cần cảm ơn sự hợp tác, chào đối tượng được phỏng vấn và các thành viên của đơn vị điều tra có mặt tại buổi phỏng vấn.

- Hẹn trước: Chủ động thông báo thời gian hẹn gặp đối tượng được phỏng vấn trước khi đến, đặc biệt là đối với trang trại và hộ mẫu (vì tính chất của câu hỏi dài và phức tạp). Để thực hiện công việc này, ĐTV cần tranh thủ sự giúp đỡ của trưởng thôn hoặc người dẫn đường, nắm tình hình từng đơn vị điều tra.

- Kiên nhẫn và có thái độ vui vẻ: Trường hợp người trả lời không hiểu hoặc hiểu sai câu hỏi, ĐTV cần giải thích lại câu hỏi chậm và rõ ràng. Nếu câu trả lời chưa rõ, ĐTV tiếp tục đưa ra các câu hỏi hỗ trợ để đối tượng trả lời hiểu rõ nội dung và cung cấp đúng thông tin cần hỏi.

- Tham khảo và quan sát: ĐTV phải phỏng vấn đúng người, kết hợp tham khảo ý kiến các thành viên khác có liên quan và thực hiện quan sát trong quá trình phỏng vấn để có thêm thông tin kiểm chứng.

(3) Xử lý tình huống thường gặp

- Đơn vị điều tra không có trong bảng kê

Trường hợp trong quá trình thu thập thông tin ở địa bàn, khi phát hiện đơn vị điều tra không có trong bảng kê (bị bỏ sót khi lập bảng kê, bị bỏ sót khi phân chia danh sách đơn vị điều tra, hộ mới tách, hộ mới đủ tiêu chí trang trại,…): ĐTV kịp thời báo cáo tổ trưởng để rà soát lại và báo cáo Ban Chỉ đạo để được hướng dẫn xử lý.

- Đơn vị điều tra nằm ngoài phạm vi điều tra

Trường hợp trong quá trình thu thập thông tin ở địa bàn, khi phát hiện đơn vị điều tra có trong bảng kê nhưng không thuộc phạm vi điều tra (đã chuyển khỏi địa bàn điều tra,…), ĐTV kịp thời báo cáo tổ trưởng để rà soát lại và báo cáo Ban Chỉ đạo để được hướng dẫn xử lý.

- Đến phỏng vấn nhưng đối tượng điều tra đi vắng

Trường hợp khi đến đơn vị điều tra để thu thập thông tin nhưng chủ hộ/chủ trang trại vắng mặt, ĐTV có thể đề nghị người có đủ khả năng đại diện cho chủ hộ hoặc người quản lý trang trại cung cấp thông tin. Trường hợp không gặp những đối tượng có thể cung cấp thông tin nói trên, ĐTV lấy số điện thoại của đối tượng điều tra để liên hệ và hẹn gặp vào buổi khác.

- Đối tượng phỏng vấn từ chối cung cấp thông tin

Trường hợp đối tượng phỏng vấn từ chối cung cấp thông tin, ĐTV kiên trì thuyết phục, nêu rõ mục đích, ý nghĩa của cuộc TĐTNN 2025, nghĩa vụ của đối tượng điều tra và việc bảo đảm tính bảo mật thông tin do đối tượng phỏng vấn cung cấp. Nếu vẫn thất bại trong việc thuyết phục đối tượng phỏng vấn, ĐTV báo cáo tổ trưởng để cùng tổ trưởng và người có trách nhiệm phối hợp, giải quyết.

- Đối tượng điều tra từ chối tiếp tục cung cấp thông tin

Trường hợp đối tượng điều tra vì lý do khách quan không thể tiếp tục cuộc phỏng vấn được, ĐTV nên dừng cuộc phỏng vấn với thái độ vui vẻ và hẹn quay trở lại vào thời điểm thích hợp, không yêu cầu hoặc ép đối tượng điều tra phải tiếp tục cuộc phỏng vấn.

- Đối tượng điều tra cung cấp thông tin khác với thực tế quan sát

Trong quá trình phỏng vấn nếu phát hiện có sự khác biệt giữa thông tin do đối tượng điều tra cung cấp với thực tế quan sát được, đặc biệt là tại các hộ điều tra mẫu và trang trại, ĐTV nên đặt thêm câu hỏi bổ sung, gợi ý để có thể xác định được câu trả lời phù hợp.

**2. Đối với tổ trưởng**

***a) Công tác chuẩn bị trước thời điểm điều tra***

- Tiếp nhận từ Ban Chỉ đạo cấp xã danh sách các ĐTV thuộc tổ điều tra.

- Tiếp nhận từ Ban Chỉ đạo cấp xã danh sách các địa bàn điều tra; bảng kê đơn vị điều tra; thẻ tổ trưởng.

- Tổ trưởng giao cho ĐTV các danh sách địa bàn điều tra, bảng kê đơn vị điều tra; thẻ ĐTV trước khi tiến hành điều tra tại địa bàn (không sớm hơn 5 ngày trước thời điểm điều tra, không muộn hơn 1 ngày trước thời điểm điều tra).

***b) Giám sát trong quá trình thu thập thông tin tại địa bàn***

Tổ trưởng tiến hành giám sát theo trình tự như sau:

- Ngày điều tra đầu tiên: Tổ trưởng đi cùng các ĐTV đến 01 hoặc 03 đơn vị điều tra để quan sát và góp ý cho ĐTV về cách thức tiếp cận và phương pháp phỏng vấn đối tượng cung cấp thông tin. Trong những ngày đầu tiên, tổ trưởng giao số lượng điều tra ít hơn mức trung bình để kịp thời phát hiện và giúp ĐTV khắc phục các sai sót, đặc biệt là các sai sót có tính hệ thống. Cuối mỗi ngày, tổ trưởng cùng các ĐTV tổ chức họp để trao đổi rút kinh nghiệm, thống nhất cách xử lý cho các ngày tiếp theo.

- Những ngày điều tra tiếp theo: Tổ trưởng vào trang web điều hành tác nghiệp của TĐTNN 2025 để giám sát tiến độ và xem logic phiếu điều tra để kịp thời nhắc ĐTV khắc phục sai sót. Tổ trưởng đi cùng với ĐTV đến đơn vị điều tra tại các địa bàn khác nhau để xem xét, đánh giá và hướng dẫn cách xử lý kịp thời và thống nhất. Tổ trưởng thông báo đến ĐTV những nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo cấp trên như: công văn, thông báo nghiệp vụ, những thông tin cảnh báo, lỗi cần xác minh, giải trình để thống nhất thực hiện.

- Ngày cuối cùng trước khi kết thúc thu thập thông tin tại địa bàn, tổ trưởng tiến hành giám sát các nội dung:

+ Số lượng phiếu đã điều tra;

+ Rà soát bảng kê nhằm phát hiện các đơn vị điều tra nhầm lẫn hoặc còn thiếu để tiến hành thu thập thông tin đảm bảo đầy đủ các đơn vị điều tra.

***c) Một số lưu ý đối với tổ trưởng***

(1) Yêu cầu đối với công tác giám sát của tổ trưởng

- Giám sát một số đơn vị điều tra

+ Mục đích giám sát: Đánh giá việc tuân thủ quy trình, phương pháp thu thập thông tin của ĐTV, xác định ĐTV có đến đơn vị điều tra để tiến hành phỏng vấn không.

+ Phương pháp giám sát: Mỗi địa bàn, tổ trưởng chọn một vài đơn vị điều tra đã được ĐTV thu thập thông tin và phỏng vấn lại một số thông tin cơ bản, phức tạp, dễ nhầm lẫn đã ghi trong phiếu (diện tích đất hộ đang sử dụng phân theo nguồn gốc hình thành; phân loại hộ theo ngành nghề;…) nhằm so sánh, đối chiếu với thông tin do ĐTV đã thu thập.

- Giám sát toàn bộ phiếu điều tra:

Đây là nhiệm vụ thường xuyên của Tổ trưởng và được thực hiện như sau:

+ Giám sát số phiếu đã điều tra trên trang web so với số đơn vị điều tra trong bảng kê CAPI của từng ĐTV thực hiện xem có sự khác biệt hoặc sai lệch;

+ Giám sát mức độ đầy đủ trong phiếu:Giám sát các phần trả lời của từng câu hỏi xem đã đúng chưa (thừa, thiếu thông tin, giá trị bất thường ...);

+ Giám sát logic trong phiếu: Tổ trưởng giám sát tính hợp lý, logic với từng loại phiếu điều tra.

+ Đôn đốc tiến độ thu thập thông tin theo đúng kế hoạch trong phương án.

(2) Xử lý tình huống thường gặp

- ĐTV không đến đơn vị điều tra: Tổ trưởng yêu cầu ĐTV đến đơn vị điều tra để thực hiện điều tra lại.

- Thông tin phỏng vấn lại khác với thông tin trong phiếu điều tra, tổ trưởng thực hiện xử lý như sau:

+ Trong trường hợp qua giám sát phát hiện thấy thiếu thông tin, phân loại sai, chênh lệch lớn về số liệu,... tổ trưởng phải ghi chép đầy đủ và yêu cầu ĐTV đến đơn vị điều tra xác minh lại, chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp;

+ Trường hợp sai sót lặp lại ở nhiều ĐTV, tổ trưởng tổ chức họp rút kinh nghiệm cho các ĐTV và hướng dẫn cách xử lý;

+ Rà soát bảng kê: Trong quá trình điều tra tại địa bàn, nếu phát hiện đơn vị điều tra mới phát sinh hoặc không còn trên địa bàn, tổ trưởng tiến hành xác minh và báo cáo Ban Chỉ đạo cấp xã để xử lý theo quy định.

**3. Đối với giám sát viên các cấp**

***a) Công tác tập huấn***

Giám sát công tác tập huấn nghiệp vụ do Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức với các nội dung sau: số lượng và thành phần tham dự; nội dung và thời gian tập huấn; đánh giá chất lượng học viên; cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, tài liệu và trang thiết bị phục vụ tập huấn.

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh quy định cụ thể về số lượng và thời gian giám sát các lớp tập huấn cấp huyện.

Các đoàn giám sát thực hiện phiếu giám sát theo mẫu tại Phụ biểu 01.

***b) Công tác tuyên truyền***

Giám sát việc thực hiện công tác tuyên truyền TĐTNN 2025 theo hướng dẫn tại Quyết định số 68/QĐ-BCĐTW ngày 24/01/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về ban hành Kế hoạch tuyên truyền TĐTNN 2025 và Sổ tay hướng dẫn công tác tuyên truyền TĐTNN 2025.

Giám sát công tác tuyên truyền TĐTNN 2025 với những nội dung về hình thức tuyên truyền; thời gian và thời lượng tuyên truyền; tài liệu tuyên truyền. Các hình thức tuyên truyền bao gồm:

- Tuyên truyền qua phương tiện thông tin đại chúng: đài phát thanh và truyền hình, loa truyền thanh, báo viết, báo điện tử, bản tin...;

- Xe ô tô cổ động diễu hành trên đường: xe ô tô được dán/treo pa nô/áp phích, lô gô TĐTNN 2025, loa phóng thanh tuyên truyền;

- Các hình thức cổ động: băng rôn lớn treo trên các tuyến đường chính, pa nô, áp phích, khẩu hiệu, lô gô TĐTNN 2025 ...;

- Tổ chức họp phổ biến ở cộng đồng (họp thôn/xóm/ấp/bản/tổ dân phố/khu dân cư, các đoàn thể quần chúng,...).

Ban Chỉ đạo, GSV các cấp giám sát các đơn vị thực hiện việc căng, treo, dán băng rôn, pa nô, áp phích, khẩu hiệu, lô gô… tuyên truyền cho TĐTNN 2025 tại địa phương.

Các đoàn giám sát thực hiện phiếu giám sát về công tác tuyên truyền theo Mẫu tại Phụ biểu 02.

***b) Công tác thu thập thông tin tại địa bàn***

Giám sát công tác thu thập thông tin thông qua tổ trưởng, ĐTV và đơn vị điều tra.

(1) Giám sát đối với tổ trưởng

Nội dung giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của tổ trưởng (quy định tại Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ TĐTNN 2025) bao gồm:

- Tham gia tập huấn;

- Chuẩn bị các tài liệu để thực hiện nhiệm vụ bao gồm: Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ TĐTNN 2025, phân công nhiệm vụ cho ĐTV…;

- Hướng dẫn, hỗ trợ và họp rút kinh nghiệm cho ĐTV trong những ngày đầu điều tra;

Mỗi đoàn giám sát cấp trung ương thực hiện giám sát ít nhất 01 tổ trưởng. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh quy định cụ thể về số lượng và thời gian giám sát tổ trưởng áp dụng cho các đoàn giám sát tại địa phương.

Các đoàn giám sát thực hiện phiếu giám sát theo Mẫu tại Phụ biểu 03.

(2) Giám sát đối với điều tra viên thống kê

Nội dung giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của ĐTV (quy định tại Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ TĐTNN 2025) bao gồm:

- Tham gia tập huấn;

- Chuẩn bị các tài liệu để thực hiện nhiệm vụ bao gồm: Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ TĐTNN 2025, thiết bị di động (máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh);

- Công tác khảo sát địa bàn trước điều tra;

- Tuyên truyền, giới thiệu mục đích ý nghĩa của TĐTNN 2025 khi đến đơn vị điều tra;

- Thực hiện đúng các quy định điều tra;

- Tiến độ điều tra.

Mỗi đoàn giám sát cấp trung ương thực hiện giám sát ít nhất 02 ĐTV. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh quy định cụ thể về số lượng và thời gian giám sát ĐTV áp dụng cho các đoàn giám tại địa phương.

Các đoàn giám sát thực hiện phiếu giám sát theo Mẫu tại Phụ biểu 04.

(3) Giám sát đối với đơn vị điều tra

Giám sát việc thu thập thông tin tại đơn vị điều tra như sau:

- Công tác tuyên truyền TĐTNN 2025 tới đơn vị điều tra thông qua các phương tiện thông tin truyền thông, Ban Chỉ đạo các cấp, nhất là Ban Chỉ đạo cấp xã nơi các đối tượng điều tra cư trú và qua ĐTV;

- Hình thức thu thập thông tin đối với đơn vị điều tra: Việc ĐTV đến phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra;

- Thời gian ĐTV thu thập thông tin tại đơn vị điều tra.

Các đoàn giám sát thực hiện phiếu giám sát theo Mẫu số tại Phụ biểu 05.

Mỗi đoàn giám sát cấp trung ương thực hiện giám sát ít nhất 04 hộ dân cư trên một đơn vị cấp xã và ít nhất 01 Phiếu 06/TĐTNN-XA trên 01 đơn vị cấp tỉnh. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh quy định cụ thể về số lượng và thời gian giám sát đơn vị điều tra, Phiếu 06/TĐTNN-XA áp dụng cho các đoàn giám sát tại địa phương nhưng không thấp hơn quy định của đoàn giám sát cấp trung ương.

***c) Giám sát phiếu điều tra đã hoàn thành***

- Đối với phiếu Webform và phiếu CAPI: Giám sát tiến độ và chất lượng phiếu điều tra đã hoàn thành trên Trang thông tin hệ thống điều hành tác nghiệp TĐTNN 2025 theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo các cấp về công tác giám sát như đã được quy định trong hướng dẫn sử dụng Trang Web điều hành (công tác điều tra thu thập thông tin) và các tài liệu TĐTNN 2025 liên quan khác.

***d) Báo cáo kết quả giám sát***

Mỗi đoàn giám sát thực hiện báo cáo kết quả giám sát bằng văn bản và gửi Ban Chỉ đạo cùng cấp trong vòng 15 ngày kể từ ngày kết thúc đợt giám sát. Mẫu báo cáo thực hiện tại Phụ biểu 06.

Các đoàn giám sát thực hiện lập biên bản làm việc (nếu cần) do trưởng đoàn quyết định tùy thuộc vào tình hình thực tế giám sát tại địa phương. Biên bản làm việc được quy định theo mẫu số tại Phụ biểu 07.

**4. Tổ chức thực hiện**

- Ban Chỉ đạo trung ương tổ chức các đoàn giám sát, phân công các GSV trung ương thực hiện giám sát quá trình tiến hành TĐTNN 2025 tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tổ chức các đoàn giám sát, phân công các GSV cấp tỉnh thực hiện giám sát quá trình tiến hành TĐTNN 2025 đối với toàn bộ các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức các đoàn giám sát, phân công các GSV cấp huyện thực hiện giám sát quá trình tiến hành TĐTNN 2025 đối với toàn bộ các xã, phường, thị trấn;

- Ban Chỉ đạo cấp xã giám sát toàn bộ ĐTV và tổ trưởng trong quá trình thực hiện TĐTNN 2025 tại địa bàn trong xã./.

|  |
| --- |
|  |

**Phụ biểu 01**

**BAN CHỈ ĐẠO   
TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025**

**PHIẾU GIÁM SÁT  
Tập huấn nghiệp vụ TĐT nông thôn, nông nghiệp năm 2025**

Tại tỉnh/thành phố trực thuộc TW:..............................

Họ và tên giám sát viên: ...................................................................................................

Đơn vị công tác:................................................................................................................  
...........................................................................................................................................

Thời gian thực hiện giám sát: Từ ngày.......tháng....... đến ngày......tháng.....năm 2025.

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Thông tin chung về lớp tập huấn** | |
| **Tên lớp tập huấn:** ………………………………………………………………………. | |
| **1.1. Cấp tổ chức tập huấn:** Tỉnh  Huyện: Lớp tập huấn phiếu toàn bộ  Lớp tập huấn phiếu mẫu | □  □  □ |
| **1.2. Địa chỉ tổ chức lớp tập huấn**: ...............................................................  ........................................................................................................................................... ...........................................................................................................................................  **1.3. Thời gian tập huấn**:  Từ ngày.......tháng..........đến ngày........tháng.........năm 2025.  **1.4. Thành phần tham dự tập huấn**  Tổng số thành viên tham dự: ………………….(người)  Trong đó:  - Giám sát viên cấp tỉnh, cấp huyện:………………. (người)  - Tổ trưởng điều tra:……………………(người)  - Điều tra viên:………………………….(người)   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Thành phần | Được mời | Ngày 1 | Ngày 2 | Ngày 3 | Ngày 4 | Ngày 5 | | Giám sát viên |  |  |  |  |  |  | | Tổ trưởng |  |  |  |  |  |  | | Điều tra viên |  |  |  |  |  |  | | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho tập huấn** | | | | |
| - Bố trí đủ chỗ ngồi và thuận tiện | Có □ | | Không □ | |
| - Máy chiếu | Có □ | | Không □ | |
| - Đường truyền Internet | Có □ | | Không □ | |
| - Bảng ghi chép | Có □ | | Không □ | |
| - Sổ tay hướng dẫn (01 cuốn/người) | Có □ | | Không □ | |
| - Văn phòng phẩm (bút, vở, băng xóa,...) | Có □ | | Không □ | |
| - Điện thoại thông minh, máy tính bảng (01 cái/người) | Có □ | | Không □ | |
| - Máy tính xách tay đối với các đối tượng theo quy định | Có □ | | Không □ | |
| - Nước uống cho báo cáo viên và học viên | Có □ | | Không □ | |
| **3. Thời gian tập huấn, thực hành phỏng vấn** | | | | |
| a) Thời gian giảng bài trên lớp theo quy định | | Có □  ….. giờ, …. phút | | Không □ |
| - Các nội dung liên quan đến nghiệp vụ | | Có □  ….. giờ, …. phút | | Không □ |
| - Hướng dẫn và thực hành sử dụng điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng trong điều tra | | Có □  ….. giờ, …. phút | | Không □ |
| b) Thời gian thực hành phỏng vấn tại địa bàn, lớp học | | Có □  ….. giờ, …. phút | | Không □ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **4. Một số nội dung tập huấn** | | |
| - Quy trình điều tra | Có □ | Không □ |
| - Hướng dẫn cách hỏi và ghi thông tin phiếu hộ | Có □ | Không □ |
| - Hướng dẫn sử dụng phần mềm phiếu hộ | Có □ | Không □ |
| - Quản lý và sử dụng kinh phí | Có □ | Không □ |
| - Tổng số lượt người tham gia ý kiến thảo luận: …………..…. (lượt người) | | |

**5. Kiến nghị, đề xuất**

…………………………………………………………………………………….  
…………………………………………………………………………………….  
…………………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| **Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025**………...  (*Ký tên và Đóng dấu*) | *…..., ngày …. tháng …. năm 2025*  **Giám sát viên**  (*Ký, ghi rõ họ và tên*) |

**Phụ biểu 02**

**BAN CHỈ ĐẠO   
TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025**

**PHIẾU GIÁM SÁT  
Công tác tuyên truyền   
*(Áp dụng đối với Ban Chỉ đạo TĐT cấp xã)***

Tại tỉnh/thành phố trực thuộc TW:..............................

Họ và tên giám sát viên: ................................................................................................

Đơn vị công tác:..............................................................................................................

Đối tượng:........................................................................................................................

Địa điểm giám sát: Xã/phường/thị trấn.............................Huyện/quận/thị xã/thành phố..................

Thời gian giám sát từ ngày........tháng .......đến ngày...........tháng.......năm 2025.

1. Ban Chỉ đạo TĐT........................ có tổ chức tuyên truyền về TĐTNN 2025 Nông thôn, nông nghiệp năm 2025 không ?

1  Có 2  Không>> mục 4

2. Hình thức tuyên truyền là gì? (ĐÁNH DẤU VÀO CÁC Ô THÍCH HỢP)

1 Qua hệ thống truyền thanh, truyền hình >>mục 3 2Họp thôn/ấp/bản/tổ dân phố

3 Treo, dán pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu 4  Khác (Ghi rõ: …………………………………………………………………………………….……)

3. Thời gian và tần suất phát sóng tuyên truyền về TĐTNN 2025:

- Thời gian phát sóng từ ngày … tháng… đến ngày … tháng…năm 2025;

- Tần suất phát sóng trung bình: ……………………….(lần/ngày).

4. Ban Chỉ đạo TĐT xã/phường/thị trấn có nhận được những tài liệu sau không?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên tài liệu** | **Có** | **Không** |
| Tài liệu hướng dẫn công tác tuyên truyền TĐT 2025 | □ | □ |
| CD Hỏi đáp về TĐT phát trên loa truyền thanh xã/phường/thị trấn | □ | □ |
| Các pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu phục vụ công tác tuyên truyền | □ | □ |

5. Các tổ chức tham gia thực hiện tuyên truyền cho TĐTNN 2025 (GHI RÕ TÊN TỔ CHỨC)

…………………………………………………………………………………………...  
…………………………………………………………………………………………...  
…………………………………………………………………………………………...

|  |  |
| --- | --- |
| **Ban chỉ đạo TĐTNN 2025**………………...  (*Ký tên và đóng dấu*) | *…..., ngày …. tháng …. năm 2025*  **Giám sát viên**  (*Ký, ghi rõ họ và tên*) |

**Phụ biểu 03**

**BAN CHỈ ĐẠO   
TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025**

**PHIẾU GIÁM SÁT  
Công tác thu thập thông tin  
*(Áp dụng đối với tổ trưởng)***

Họ và tên giám sát viên: ..................................................................................................

Đơn vị công tác:...............................................................................................................

Họ và tên tổ trưởng điều tra:…………………………………………………………....

Tại xã/phường/thị trấn:....................................................................................................

Huyện/quận/thị xã/thành phố:.....................................Tỉnh/thànhphố:...........................

Thời gian giám sát từ ......giờ...... ngày........ đến .........giờ....... ngày.......tháng 7/2025.

1. Tổ trưởng có tham dự lớp tập huấn do BCĐ TĐT cấp huyện tổ chức không?

1  Có

2  Không

2. Tổ trưởng nhận tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ khi nào?

1  Trước khi tham dự lớp tập huấn

2  Khi tham dự lớp tập huấn

3  Sau khi tham dự lớp tập huấn

3. Tổ trưởng có họp và phân công nhiệm vụ cho điều tra viên hay không?

1  Có

2  Không

4. Trong ngày điều tra đầu tiên, tổ trưởng có đến hộ để Giám sát, giám sát điều tra viên không?

1  Có

2  Không => Câu 5

4.1. Họ và tên một số điều tra viên được tổ trưởng Giám sát, giám sát ngày đầu tiên

1.………………………………………………………………………………

2.………………………………………………………………………………

3………………………………………………………………………………

5. Tổ trưởng có tổ chức họp để rút kinh nghiệm với điều tra viên không?

1  Có

2  Không

6. Tổ trưởng có chọn một số hộ điều tra đã được điều tra viên thu thập thông tin để phỏng vấn lại và đối chiếu với thông tin do điều tra viên thu thập hay không?

1  Có

2  Không => Câu 7

6.1. Tên chủ hộ tổ trưởng đã phỏng vấn lại

1………………………………………………………………………………

2………………………………………………………………………………

3………………………………………………………………………………

7. Tổ trưởng có phát hiện được điều tra viên không đến hộ phỏng vấn song vẫn có phiếu điều tra không?

1  Có

2  Không => Câu 8

7.1. Họ và tên các điều tra viên được tổ trưởng phát hiện

1.…………………………………………………………………………………

2.………………………………………………………………………………..

3…………………………………………………………………………………

8. Trong trường hợp phát hiện điều tra viên không đến hộ để thu thập thông tin, tổ trưởng có yêu cầu điều tra viên đến hộ để phỏng vấn trực tiếp hay không?

1  Có. Biện pháp xử lý đã thực hiện ........................................................

2  Không

10. Đề nghị tổ trưởng cho biết lý do không thu thập được thông tin:

Hộ từ chối trả lời phỏng vấn

Hộ đi vắng trong quá trình điều tra

Địa bàn điều tra có tình hình an ninh, chính trị phức tạp, không thể tiếp cận hộ

Lý do khác (ghi rõ):…………………………………………………………………

*………..., ngày …. tháng …. năm 2025*

**Tổ trưởng Giám sát viên**

*(Ký, ghi rõ họ và tên*) (*Ký, ghi rõ họ và tên*)

**Phụ biểu 04**

**BAN CHỈ ĐẠO   
TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025**

**PHIẾU GIÁM SÁT  
Công tác thu thập thông tin  
*(Áp dụng đối với điều tra viên)***

Họ và tên giám sát viên: ........................................................................................

Đơn vị công tác:.....................................................................................................

Tại địa bàn điều tra:………………Xã/phường/thị trấn.........................................

Huyện/quận/thị xã/thành phố.....................................Tỉnh/thành phố....................

Họ và tên điều tra viên: .........................................................................................

Thời gian giám sát từ ngày........tháng .......đến ngày...........tháng.......năm 2025.

1. Điều tra viên có tham dự lớp tập huấn do BCĐ TĐT cấp huyện tổ chức không?

1  Có

2  Không

2. Điều tra viên nhận tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ khi nào?

1  Khi tham dự lớp tập huấn

2  Sau khi tham dự lớp tập huấn

3. Điều tra viên có tiến hành khảo sát địa bàn điều tra trước ngày điều tra không?

(NẾU ĐIỀU TRA VIÊN LÀ NGƯỜI CÙNG ĐỊA BÀN ĐIỀU TRA, GHI CÓ)

1  Có

2  Không

4. Điều tra viên có đeo thẻ điều tra viên khi đến hộ không?

1  Có

2  Không

5. Điều tra viên có giới thiệu mục đích, ý nghĩa của cuộc TĐTNN 2025 đối với hộ được phỏng vấn không?

1  Có

2  Không

6. Điều tra viên có đồng bộ dữ liệu **thường xuyên** trong quá trình điều tra không?

1  Có .......ngày/........lần

2  Không

*………..., ngày …. tháng …. năm 2025*

|  |  |
| --- | --- |
| **Điều tra viên**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | **Giám sát viên**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**Phụ biểu 05**

**BAN CHỈ ĐẠO   
TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025**

**PHIẾU GIÁM SÁT  
Công tác thu thập thông tin  
*(Áp dụng đối với hộ)***

Họ và tên giám sát viên: ..................................................................................................

Đơn vị công tác:...............................................................................................................

Họ và tên chủ hộ:…………………………………………….................................

Tên địa bàn điều tra:.........................................................................................................

Địa bàn điều tra số:...........................................................................................................

Tại xã/phường/thị trấn:.....................................................................................................

Huyện/quận/thị xã/thành phố:.....................................Tỉnh/thành phố:...........................

Thời gian giám sát từ ......giờ...... ngày........ đến .........giờ....... ngày.......tháng .../2025.

1. Điều tra viên có đến hộ ông (bà) để phỏng vấn thu thập thông tin về TĐTNN 2025 không?

1  Có

2 Không =>Mục 6

2. Địa điểm phỏng vấn hộ ông (bà) ở đâu?

1  Tại hộ

2 Địa điểm khác

3. Thời gian điều tra viên phỏng vấn hộ ông (bà) bao nhiêu phút?

4. Hộ ông (bà) có được điều tra viên giải thích về mục đích, ý nghĩa của cuộc TĐTNN 2025 không?

1  Có

2 Không

5. Hộ ông (bà) có nhận được thông tin tuyên truyền về cuộc TĐTNN 2025 không?

1  Có => Mục 7

2 Không

6. Hộ ông (bà) nhận được thông tin tuyên truyền về cuộc TĐTNN 2025 qua các hình thức nào dưới đây?

1  Loa truyền thanh, xe cổ động

2 Pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu

3 Họp dân

4 Ti vi, báo, đài, internet

5  Khác (nghe người khác nói chuyện)

*Ngày ... tháng ... năm 2025*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Người cung cấp thông tin**  (*Ký, ghi rõ họ và tên*) |  |  | **Giám sát viên** *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

**Phụ biểu 06**

|  |  |
| --- | --- |
| …………….… (1)  **………………. (2)**  Số: …/BC-…(3) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *…......., ngày…tháng…năm 20…* |

**BÁO CÁO  
Kết quả Giám sát …………….(4)**

Thực hiện Quyết định số … ngày …/…/… của ….................(5) về ................(4), từ ngày .…/…/... đến ngày …/…/… Đoàn giám sát đã tiến hành giám sát tại ……………….(6)

Quá trình giám sát, Đoàn giám sát đã làm việc với ……………………(7) và tiến hành giám sát trực tiếp các nội dung giám sát.

Sau đây là kết quả Giám sát:

1. (8)

2. Kết quả giám sát (9)

3. Kết luận về những nội dung đã tiến hành giám sát (10)

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng (nếu có) (11)

5. Những ý kiến còn khác nhau giữa các thành viên Đoàn giám sát (nếu có)

6. Kiến nghị biện pháp xử lý (12)

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát về (4)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - ……….;  - ……….;  - Lưu: VT, …(14), …(15). | **…………..…………(13)**  *(Chữ ký, dấu - nếu có)*  **Họ và tên** |

**Ghi Chú:**

(1) Tên cơ quan tiến hành giám sát (BCĐ).

(2) Tên Đoàn Giám sát.

(3) Chữ viết tắt tên Đoàn Giám sát.

(4) Tên cuộc Giám sát.

(5) Chức danh của Người ra quyết định ban hành phương án TĐTNN 2025.

(6) Cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng Giám sát.

(7) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đã được xác minh để làm rõ nội dung Giám sát (nếu có).

(8) Khái quát đặc điểm tình hình tổ chức, hoạt động có liên quan đến nội dung Giám sát của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng Giám sát.

(9) Các nội dung đã tiến hành Giám sát: Mô tả kết quả Giám sát, nếu có sai phạm cần nêu nội dung sai phạm, hậu quả, thiệt hại gây ra; cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trực tiếp, gián tiếp đến sai phạm; đánh giá, nhận xét về việc sai phạm của các đối tượng có liên quan.

(10) Kết luận về kết quả đạt được, hạn chế, sai phạm (nếu có) của đối tượng Giám sát, trong đó cần nêu rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm. Trong trường hợp có hành vi tham nhũng thì phải nêu rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra hành vi tham nhũng theo mức độ vi phạm.

(11) Các biện pháp đã áp dụng trong khi tiến hành Giám sát như: Tạm đình chỉ hành vi vi phạm, kiểm kê tài sản, niêm phong tài liệu…

(12) Kiến nghị xử lý hành chính, xử lý kinh tế, chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm (nếu có) sang cơ quan điều tra và những kiến nghị khác (nếu có).

(13) Trưởng đoàn Giám sát.

(14) Chữ viết tắt đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).

(15) Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).

**Phụ biểu: 07**

|  |  |
| --- | --- |
| …………….… (1)  **………………. (2)**  Số: …/BB-…(3) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *….......,ngày…tháng…năm 20…* |

**BIÊN BẢN  
Giám sát ..................(4)**

Căn cứ Công văn số ... ngày …/…/… của …(5) về việc (6)

Vào … giờ … ngày …/…/..., tại …(7), Giám sát tiến hành giám sát nội dung (4)

**I. Thành phần**

1. Đại diện Đoàn giám sát:

Ông (bà)….......…………………….. chức vụ

2. Đại diện (8):

Ông (bà)……………………………. chức vụ

3.

**II. Nội dung giám sát**

(9)

Việc giám sát kết thúc vào ... giờ … ngày …/…/... Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành ... bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG ĐOÀN GIÁM SÁT** (10)  *(ký, ghi rõ họ tên)* | **BAN CHỈ ĐẠO TĐTNTNN 2025 …** (11)  *(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Ghi chú:**

(1) Tên cơ quan tiến hành giám sát (BCĐ).

(2) Tên Đoàn giám sát.

(3) Chữ viết tắt tên Đoàn giám sát.

(4) Nội dung được giam sát.

(5) Chức danh của Người ký Công văn giám sát.

(6) Tên cuộc giám sát.

(7) Địa điểm thực hiện việc giám sát.

(8) Cơ quan, đơn vị, cá nhân được giám sát.

(9) Nội dung, kết quả giám sát; ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát (nếu có).

(10) Đại diện Đoàn giám sát.

(11) Đại diện Ban chỉ đạo TDTNTNN năm 2025.

1. Quy trình này chỉ áp dụng đối với điều tra viên thống kê, tổ trưởng của các phiếu: 02/TĐTNN-HTB; phiếu 03/TĐTNN-HM; 04/TĐTNN-TT và Phiếu 06/TĐTNN-XA. [↑](#footnote-ref-1)